

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 2637/2024/DS – ST

Ngày: 21 – 6 - 2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tâm

2. Ông Trần Đăng Vạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hải Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1980/2023/TLST–DS ngày 23 tháng 11 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2719/2024/QĐXXST - DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 3569/2024/QĐST – DS ngày 29/5/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bank B

Địa chỉ: No.36, Nanking E. Road, Sec.3, Đài Bắc 104, Đài Loan, Trung Quốc.

Địa chỉ chi nhánh: phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lữ Thái Hoàng Q . Có mặt

Văn bản ủy quyền số 01/UQ –BSP.HCM.23 ngày 16/10/2023

Bị đơn: Bà Đào L

Địa chỉ: phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 17/10/2023 của Bank B và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của ông Lữ Thái Hoàng Q– là người đại diện theo ủy quyền của Bank B(Sau đây gọi tắt là Ngân hàng Sinopac) trình bày:

Ngày 25/10/2022, Ngân hàng Sinopac cấp khoản vay cho bà Đào L theo Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL ngày 25/10/2022, chi tiết như sau:

- Số tiền cho vay : 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng
- Thời hạn cho vay : 48 tháng (từ ngày 25/10/2022 đến ngày 25/10/2026)
- Mục đích cho vay : Mua hàng hóa (đồ nội thất cũ)
- Phương thức giải ngân : Giải ngân vào tài khoản số 070-008-0004163-1 của bà Đào L mở tại Ngân hàng Sinopac – Chi nhánh Tp.HCM
- Lãi suất trong hạn : cố định 15%/năm từ ngày giải ngân
- Lãi suất quá hạn : 150% lãi suất trong hạn
- Lãi suất phạt chậm trả lãi : 10%/năm

Trong quá trình thực hiện thỏa thuận cho vay cá nhân, bà Đào L đã thanh toán cho Ngân hàng Sinopac tổng số tiền 76.517.471 đồng, trong đó gốc: 40.006.769 đồng, lãi trong hạn: 36.462.483 đồng, lãi quá hạn: 39.630 đồng, phạt chậm trả lãi: 8.589 đồng.

Kể từ sau ngày 31/8/2023 đến nay, bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Ngày 20/9/2023, Ngân hàng Sinopac ra Thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản vay của thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên.

Tính đến ngày 21/6/2024, bà Đào L còn nợ Ngân hàng Sinopac tổng số tiền 571.236.808 đồng, trong đó: nợ gốc: 459.993.231 đồng, lãi trong hạn 32.536.412 đồng, lãi quá hạn 74.594.385 đồng, lãi phạt 4.112.780 đồng

Nay Ngân hàng Sinopac đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức buộc bà Đào L phải trả ngay cho Ngân hàng Sinopac tổng số tiền nợ tính đến ngày 21/6/2024 là 571.236.808 đồng, trong đó: nợ gốc: 459.993.231 đồng, lãi trong hạn 32.536.412 đồng, lãi quá hạn 74.594.385 đồng, lãi phạt 4.112.780 đồng.

Buộc bà Đào L còn phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên của Ngân hàng Sinopac kể từ ngày 22/6/2024 đến ngày trả hết nợ.

Bị đơn: Bà Đào L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để đến Tòa án giải quyết vụ kiện nhưng bà Ly đều vắng mặt không có lý do, không gửi cho Tòa án văn bản thể hiện ý kiến của bà đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do bà Ly vắng mặt nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn: Do ông Lữ Thái Hoàng Q đại diện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn: Bà Đào L vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý đơn khởi kiện đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền. Việc cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, có quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, xét xử đúng thời gian, địa điểm, đúng thành phần, thủ tục khai mạc phiên tòa đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo nội dung Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 10 năm 2023, Ngân hàng B yêu cầu bà Đào L phải trả cho Ngân hàng B số tiền đã vay theo thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL ngày 25/10/2022, nên đây là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn - bà Đào L đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[3]. Về yêu cầu của đương sự:

Ngân hàng B yêu cầu bà Đào L phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/6/2024 là 571.236.808 đồng, trong đó: nợ gốc: 459.993.231 đồng, lãi trong hạn 32.536.412 đồng, lãi quá hạn 74.594.385 đồng, phạt quá hạn cho khoản lãi đến hạn chưa thanh toán 4.112.780 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/6/2024 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL ngày 25/10/2022. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Bà Đào L đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc cũng như tại phiên tòa. Đồng thời bà L cũng không gửi văn bản cho Tòa án

trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên xem như bà Ly tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh và cung cấp chứng cứ của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án.

[3.2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập có căn cứ xác định ngày 25/10/2022, Ngân hàng Sinopac cấp khoản vay cho bà Đào L theo thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL, số tiền vay 500.000.000 (*Năm trăm triệu*) đồng, thời hạn cho vay: 48 tháng (từ ngày 25/10/2022 đến ngày 25/10/2026); Mục đích vay để mua nội thất cũ; Lãi suất trong hạn: cố định 15%/năm từ ngày giải ngân; Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn; Lãi suất phạt chậm trả lãi: 10%/năm; Số tiền vay đã được giải ngân vào tài khoản số 070-008-0004163-1 của bà Đào L mở tại Ngân hàng B – Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh. Trong quá trình thực hiện thỏa thuận cho vay đến nay, bà Ly đã thanh toán cho Ngân hàng Sinopac tổng số tiền 76.517.471 đồng (trong đó gốc: 40.006.769 đồng, lãi trong hạn: 36.462.483 đồng, lãi quá hạn: 39.630 đồng, phạt chậm trả lãi: 8.589 đồng). Như vậy, việc bà Ly không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán trong suốt thời gian dài đã vi phạm điểm 4.2, khoản 4, mục I Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL ngày 25/10/2022. Do đó, Ngân hàng Sinopac yêu cầu bà Đào L phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/6/2024 là 571.236.808 đồng, trong đó: nợ gốc: 459.993.231 đồng, lãi trong hạn 32.536.412 đồng, lãi quá hạn 74.594.385 đồng, phạt quá hạn cho khoản lãi đến hạn chưa thanh toán 4.112.780 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 22/6/2024 cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL ngày 25/10/2022. Yêu cầu trả toàn bộ các khoản nợ ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[4]. Xét, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phù hợp với các nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà Đào L phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Sinopac tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 4, Khoản 2 Điều 91, Khoản 1, Khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Bank B

Buộc bà Đào L phải trả cho Bank B tổng số tiền tính đến ngày 21/6/2024 là 571.236.808 đồng, trong đó: nợ gốc: 459.993.231 đồng, lãi trong hạn 32.536.412 đồng, lãi quá hạn 74.594.385 đồng, phạt quá hạn cho khoản lãi đến hạn chưa thanh toán 4.112.780 đồng theo thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL ngày 25/10/2022. Trả một lần toàn bộ số tiền trên ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Đào L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Thỏa thuận cho vay cá nhân số 21553PL ngày 25/10/2022. Trường hợp trong thỏa thuận cho vay cá nhân, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Bank B thì lãi suất mà bà Ly phải tiếp tục thanh toán cho Bank B theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Bank Sinopac Company Limited.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đào L phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 26.849.472 (Hai mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi chín ngàn bốn trăm bảy mươi hai) đồng nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bank B không phải chịu án phí. Trả lại cho Bank B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.944.504 (Hai triệu một trăm năm mươi lăm ngàn bảy trăm hai mươi tám) đồng theo Biên lai thu số 773 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án

mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKS ND Tp HCM
- VKS ND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Nhung